

CÁC PHÉP TÍNH DẠNG $30 + 20, 50 - 20$

(1 tiết – SGK trang 101)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ các số tròn chục trong phạm vi 100 (tính nhẩm).
- Nhận biết quan hệ giữa phép cộng và phép trừ, tính chất giao hoán của phép cộng trong các trường hợp cụ thể.
- Làm quen với việc thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng và trừ.

2. Năng lực chú trọng: giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

3. Tích hợp: Tự nhiên và Xã hội.

B. Thiết bị dạy học

GV: 50 khối lập phương.

HS: 20 khối lập phương.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

Nhóm 4: Dùng các khối lập phương lập số 20 và số 30.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Xây dựng biện pháp cộng (nhẩm) các số tròn chục trong phạm vi 100

Có thể tiến hành theo hình thức: **Dạy học thông qua Giải quyết vấn đề.**

Bước 1: **Tìm hiểu vấn đề**

Các nhóm quan sát phép tính $30 + 20 = ?$


Thảo luận, trình bày nhận biết:

Ta phải tính $30 + 20$.

Bước 2: **Lập kế hoạch:**

– GV gợi ý

- Dùng các thanh chục đã xếp ở phần khởi động **thể hiện phép tính $30 + 20$.**

- HS nhận biết muốn tính $30 + 20$ phải **gộp** 3 thanh và 2 thanh để tìm số khối lập phương có **tất cả**.
- Các nhóm thảo luận, nêu cách thức giải quyết, nêu tên cách làm: **Đếm** hay **Tính**.
Các khả năng **có thể** xảy ra:
 - **Đếm:**
 - Đếm trên các khối lập phương (đếm thêm 1, thêm 10, ...)
 - Đếm trên các ngón tay
 - Đếm trên hình vẽ tự tạo ra (, ...)
 - **Tính:**
 - $3 \text{ chục} + 2 \text{ chục} = 5 \text{ chục} (50)$
 - $3 + 2 = 5$ nên $30 + 20 = 50$.

...
Bước 3: Tiến hành kế hoạch

- Các nhóm thực hiện kế hoạch
- **Viết** các phép tính đã hoàn thiện ra bảng con: $30 + 20 = 50$.
- Khuyến khích một vài nhóm **trình bày** cách thức giải quyết.
Làm bằng cách nào (đếm hay tính)?
Đếm thế nào?
Tính thế nào?
- Giáo viên tổng kết ngắn gọn cách làm của các nhóm, khen ngợi động viên.
- GV **giới thiệu biện pháp tính** kết hợp thao tác trên thiết bị dạy học.
 $3 \text{ chục} + 2 \text{ chục} = 5 \text{ chục}$
 $30 + 20 = 50$
(Chưa khái quát hoá biện pháp tính cho học sinh lớp 1).

Bước 4: Kiểm tra

Cả lớp cùng **đếm** theo chục (đếm thêm 10) trên thiết bị dạy học để khẳng định kết quả đúng.

2. Xây dựng biện pháp trừ (nhẩm) các số tròn chục trong phạm vi 100

- GV đặt vấn đề: $50 - 20 = ?$
- GV sử dụng thiết bị dạy học có sẵn trên bảng thể hiện phép trừ bằng thao tác tách 2 thanh chục sang một bên, còn lại 3 thanh chục là kết quả.
- HS nói cách tính:
 $5 \text{ chục} - 2 \text{ chục} = 3 \text{ chục}$
 $50 - 20 = 30$.
- GV giúp HS kiểm tra đúng sai, có thể bằng cách:
 - **Đếm bớt 10**
GV bớt từng chục trên thiết bị dạy học, HS đếm (50, 40, 30)
 - Dùng quan hệ cộng trừ:
 $50 - 20 = 30$ vì $30 + 20 = 50$.

LUYỆN TẬP

Bài 1: Khi sửa bài, HS nói cách tính. GV lưu ý cặp phép tính cột thứ hai ($20 + 60$ cũng bằng $60 + 20$).

Bài 2: GV hướng dẫn làm từ trái qua phải, HS **chỉ cần viết kết quả cuối cùng**.

Mở rộng: GV giúp HS nhận biết và gọi đúng tên các con vật trong tranh (SGK trang 101): bò sữa, heo, gà trống, gà con – chó, mèo, dê – ngựa, lừa, cừu, thỏ).

HOẠT ĐỘNG Ở NHÀ

Nhắc HS về nhà cùng người thân đếm từ 1 tới 100.

Cùng người thân đếm tất cả các con vật trong bức tranh (SGK trang 101), lưu ý đếm theo một trình tự nhất định, không bỏ sót, không trùng lặp.

Sau khi đếm xong, HS cùng phụ huynh đưa ngón tay (SGK trang 101) để thể hiện 1 chục và 3 đơn vị.